

Bản án số: 148/2021/HS - ST  
Ngày 22 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Tuấn Long.

*Thẩm phán:* Ông Cầm Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Chung.
2. Ông Phạm Minh Hiếu.
3. Bà Trần Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2021/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Vàng A H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 13 tháng 9 năm 1984 tại xã LP, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản XL, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Vàng A S sinh năm 1970, con bà Hạng Thị Ch sinh năm 1972; Bị cáo có vợ là Mùa Thị M sinh năm 1988 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/12/2020 đến nay. Có mặt.

**2. Vàng A S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992 tại xã L Phìn, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản XL, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vàng Seo P sinh năm 1964, con bà Sùng Thị V

sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Mùa Thị D sinh năm 1990 và có 05 con (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 16/12/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A H:* Luật sư Phan Ngọc Thắng - Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S:* Luật sư Đèo Văn H - Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Mùa Thị D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản XL, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Mùa Thị M, sinh năm 1988; nơi cư trú: Bản XL, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch cho các bị cáo:* Ông Tênh Lao D; địa chỉ: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Thấm Tôn, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Phát hiện Vàng A H sinh năm 1984 và Vàng A S sinh năm 1992, đều trú tại bản Xì Lồ, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng A H và Vàng A S, vật chứng thu giữ gồm: 03 bánh bột nén màu trắng (nghỉ là Heroine), 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể màu trắng (nghỉ là Methamphetamine). Sau khi bị bắt quả tang, H và S khai nhận vật chứng thu giữ là Heroine và Methamphetamine đang trên đường vận chuyển đem đi bán kiếm lời.

Tạm giữ của Vàng A H: 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu NOKIA, 01 chiếc nhãn hiệu VIVO), 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát 36K1 - 064.02, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Vàng A H, 01 túi vải thổ cẩm màu đen, 700.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tạm giữ của Vàng A S: 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu REAMI, 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA), 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát 36B7- 887.40, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Vàng A S, 1.700.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, Đoàn biên phòng Chiềng Sơn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định:

03 bánh bột nén màu trắng có tổng khối lượng 956,95 gam trích lấy 4,24 gam làm mẫu trung cầu giám định, ký hiệu từ H1 đến H3.

Số tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 845,58 gam trích lấy 2,14 gam mẫu trung cầu giám định, ký hiệu H4.

Tại bản Kết luận giám định số: 28 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2, H3 đều là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là Heroine = 1,38 gam, H2 = 1,24 gam, H3 = 1,62 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H4 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 956,95 gam; Loại Heroine và 845,58 gam; Loại Methamphetamine.”

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và quá trình điều tra Vàng A H, Vàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2020, ngày tháng không nhớ, Vàng A H đang ở nhà tại bản Xì Lồ, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa thì nhận được điện thoại của một người đàn ông dân tộc Mông đặt mua ma túy (H không quen, không biết người đàn ông đó và không biết tại sao người đó có số điện thoại của H) do cùng là người Mông nên H nhận lời tìm mua ma túy về bán cho người đàn ông đó. Đến khoảng 08 giờ ngày 09/12/2020, người đàn ông dân tộc Mông gọi điện cho H hẹn gặp tại khu vực giáp ranh giữa xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa và xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. H đồng ý và điều khiển xe máy biển kiểm soát 36K1-064.02 đến chỗ hẹn. Tại đây, H gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông và 02 người đàn ông dân tộc Kinh, qua nói chuyện, người đàn ông dân tộc Mông nói muốn mua 03 bánh Heroine giá 130.000.000 đồng/01 bánh và 01kg ma túy đá với giá 100.000.000 đồng. H nhất trí và bảo khi nào tìm được ma túy sẽ báo sau. Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2020, H gặp Vàng A Q (Q) (là người cùng bản với H) tại một quán phở ở trung tâm xã Mường Lý, H kể lại cho Q nghe việc có khách đặt mua 03 bánh Heroine và 01kg ma túy đá, Q nói biết chỗ bán ma túy. H gọi điện cho người đàn ông đặt mua ma túy và đưa điện thoại cho Q nói chuyện, sau khi nói chuyện xong Q nói khi nào có ma túy sẽ báo cho H, nếu bán được ma túy sẽ chia cho H 30.000.000 đồng. Đến 08 giờ ngày 16/12/2020, H nhận được điện thoại của Q hẹn gặp tại quán phở ở trung tâm xã Mường Lý, khi gặp nhau, Q bảo H đi lấy ma túy sau đó mang đến bán cho khách ở khu vực xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Sau đó Q gọi điện cho một người phụ nữ dân tộc Mông quốc tịch Lào (H không quen biết) đặt mua 03 bánh Heroine giá 80.000.000 đồng/01 bánh và 01kg ma túy đá giá 80.000.000 đồng, Q bảo sẽ cho bạn đến lấy, khi nào bán được ma túy sẽ trả tiền sau. Sau khi nói chuyện điện thoại, Q bảo H đến khu vực đường biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận xã Chung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa lấy ma túy. H điều khiển xe máy

đến chỗ hẹn, trên đường đi H gọi điện cho Vàng A S (là anh họ, ở cùng bản với H) rủ S xuống trung tâm xã Mường Lý đợi H đi lấy ma túy về rồi cùng đi bán kiếm lời, S đồng ý, S điều khiển xe máy biển kiểm soát 36B7-887.40 xuống trung tâm xã Mường Lý thì gặp Vàng A Q, S và Q cùng đợi H đi lấy ma túy về. Khi đến chỗ hẹn, H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, người phụ nữ đưa cho H 01 túi vải thổ cẩm màu đen và bảo bên trong có ma túy (H không mở ra kiểm tra). Sau khi lấy được ma túy H quay về trung tâm xã Mường Lý gặp Q và S. Ba người thống nhất, Q điều khiển xe máy chở S đi trước kiểm tra đường, nếu gặp Công an sẽ gọi điện báo cho H cầm ma túy đi sau. Sau đó Q điều khiển xe máy chở S đi trước, trên đường đi Q nói sau khi bán được ma túy sẽ chia lãi cho S từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Khi H, S và Q đến khu vực bản Thẩm Tôn, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì gặp ba người khách mua ma túy đi xe ô tô. H mang ma túy đến cửa kính xe cho khách kiểm tra, khi đang kiểm tra thì bị tổ công tác Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Vàng A H và Vàng A S, còn Vàng A Q và ba khách hàng bỏ chạy thoát.

Căn cứ vào lời khai của Vàng A H, Vàng A S, mở rộng điều tra, ngày 09/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam và Lệnh khám xét đối với Vàng A Q (Q), trú tại bản Xì Lò, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng tại thời điểm thi hành Quyết định Q không có mặt tại địa phương. Ngày 20/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định truy nã đối với Vàng A Q. Ngày 11/8/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định số 08/QĐ tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CTr- VKS - P1 ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vàng A H, bị cáo Vàng A S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên Quyết định truy tố và quan điểm luận tội đối với bị cáo Vàng A H, bị cáo Vàng A S, đề nghị tuyên bố các bị cáo Vàng A H, Vàng A S phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A S mức án tù chung thân.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình Sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại của bị cáo Vàng A H là 952,71 gam Heroine và 843,44 gam Methamphetamine, các mảnh nilon chứa chất cục bột màu trắng ban đầu, các mảnh nilon chứa tinh thể màu trắng, vỏ giấy niêm phong ban đầu. 01 (một) túi vải thổ cẩm màu đen, có quai đeo, đã qua sử dụng thu giữ của Vàng A H.

Đề nghị tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A S. 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A H là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội.

Đề nghị tuyên trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị M: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 36K1- 064.02, màu đỏ đen, đã qua sử dụng. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A H. Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị D: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 36B7- 887.40, màu đỏ đen, đã qua sử dụng. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, mang tên Vàng A S.

Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Vàng A H: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Vàng A H, 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng, 700.000 đồng tiền NHNN Việt Nam.

Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Vàng A S: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Vàng A S, 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu REAMI vỏ màu xanh đen đã qua sử dụng, 1.700.000 đồng tiền NHNN Việt Nam.

Về án phí: Gia đình các bị cáo là hộ nghèo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Các bị cáo Vàng A H, Vàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố.

*\* Lời bào chữa của Luật sư Phan Ngọc Thắng bào chữa cho bị cáo Vàng A H:* Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La Quyết định truy tố đối với Vàng A H là đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số dân tộc Mông, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng Trợ giúp pháp lý, trình độ văn hóa không có, sự nhận biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mở lượng khoan hồng xử phạt bị cáo mức hình phạt tù không có thời hạn. Ngoài ra do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế, đề nghị miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Đề nghị trả lại tài sản là chiếc

xe máy và 01 chiếc điện thoại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị M.

*\* Lời bào chữa của luật sư Đèo Văn Hải bào chữa cho bị cáo Vàng A S:* Nhất trí với tội danh, Điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo Vàng A S là đúng người, đúng tội không oan sai. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; Nhân thân bị cáo là dân tộc thiểu số dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng Trợ giúp pháp lý, trình độ văn hóa không có, sự nhận biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn, năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội trong vai trò đồng phạm giúp sức đề nghị vận dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử; xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn. Bị cáo là hộ nghèo hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế đề nghị miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Đề nghị trả lại tài sản là tài sản chung là chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị D.

Các bị cáo Vàng A H, Vàng A S nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xem xét trả lại 02 xe máy là tài sản chung của các gia đình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị M đề nghị trong Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát 36K1- 064.02 thu giữ trong vụ án là tài sản chung của chị và bị cáo H. Chị không biết việc Vàng A H sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị xét xử xem xét trả lại cho chị chiếc xe máy là tài sản chung.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị D xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát 36B7-887.40 thu giữ trong vụ án là tài sản chung của chị và bị cáo S. Chị không hề biết việc bị cáo S sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 16/12/2020, Vàng A H và Vàng A S bị phát hiện và bắt quả tang tại khu vực bản Thấm Tôn, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La khi đang trao đổi mua bán trái phép chất ma túy 03 bánh Heroine có khối lượng 956,95 gam và 845,58 gam Methamphetamine. Mục đích mua lại, vận chuyển trái phép chất ma túy để bán lại kiếm lời và hưởng tiền công.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng A H và Vàng A S lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 16/12/2020 tại khu vực bản Thấm Tôn, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ gồm: 03 bánh bột nén màu trắng có khối lượng 956,95 gam Heroine và 845,58 gam Methamphetamine.

- Bản kết luận giám định số: 28 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2, H3 đều là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định H1 = 1,38 gam, H2 = 1,24 gam, H3 = 1,62 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu H4 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 956,95 gam; Loại Heroine và 845,58 gam; Loại Methamphetamine.”*

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Vàng A H, Vàng A S tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vàng A H, Vàng A S phạm tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo Vàng A H, Vàng A S đã thực hiện mua bán trái phép hai loại chất ma túy 956,95 gam Heroine và 845,58 gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”* Quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4]. Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng A H, Vàng A S với số lượng ma túy đặc biệt lớn. Bị cáo Vàng A H là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo Vàng A S cùng phạm tội, trực tiếp nhờ Vàng A Q (Q) tìm nguồn mua ma túy, trực tiếp trao đổi thỏa thuận giá cả. Chuẩn bị phương tiện, công cụ để thực hiện việc mua bán ma túy, giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Vàng A S tiếp nhận ý chí của Vàng A H, giữ vai trò giúp sức cho Vàng A H cùng thực hiện hành vi mua bán ma túy bằng việc điều khiển xe máy đi trước xem có lực lượng chức năng không để báo cho Vàng A H đi sau, bị

cáo tham gia với vai trò thứ yếu, không được tham gia trao đổi, thỏa thuận giá cả mua bán ma túy, chỉ tham gia vào giai đoạn vận chuyển ma túy đi bán nhằm mong muốn được hưởng lợi từ số tiền bán được ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về đấu tranh phòng, chống ma túy. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy và tội phạm khác. Là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Xét nhân thân các bị cáo Vàng A H, Vàng A S đều phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và trong quá trình giải quyết vụ án (khai ra bị can Vàng A Q), nhân thân các bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có trình độ văn hóa, hiểu biết pháp luật còn hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, xét thấy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Bị cáo Vàng A H là người giữ vai trò chính, chủ động thực hiện việc phạm tội trong vụ án, cần lên một mức án tương xứng nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A H, áp dụng chế tài hình sự thật nghiêm khắc bằng hình thức loại trừ vĩnh viễn bị cáo Vàng A H ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo Vàng A S thực hiện việc phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức đối với hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A H mua bán trái phép chất ma túy, giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, vận dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vàng A S cần lên một mức án tương xứng nghiêm khắc đối với bị cáo Vàng A S áp dụng chế tài hình sự bằng hình thức tù không có thời hạn, cách ly bị cáo Vàng A S ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục. Quan điểm luận tội đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật, nhằm mục đích trừng trị, răn đe đối với các đối tượng khác ở ngoài xã hội đang có ý định phạm tội tương tự, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo Vàng A H đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo Vàng A H để đảm bảo thi hành án, bị cáo Vàng A S đang bị tạm giam Hội đồng xét xử xét thấy thời hạn tạm giam đối với bị cáo Vàng A S còn trên 45 ngày, duy trì Quyết định tạm giam số: 342/2021/QĐTG ngày 6/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo Vàng A H, Vàng A S còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là hộ nghèo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện khả năng thi hành, không áp dụng



hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với các đối tượng khác trong vụ án:

Đối với bị can Vàng A Q (Q), quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La có đủ căn cứ chứng minh sau khi H đặt vấn đề bị can Q đã chủ động liên hệ tìm nguồn mua ma túy giới thiệu cho H và cùng các bị cáo Vàng A H, Vàng A S bán trái phép 956,95 gam Heroine và 845,58 gam Methamphetamine cho người khác. Hành vi trên của bị can Vàng A Q (Q) đang bị truy nã, chưa bắt giữ được, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định tách hành vi phạm tội của bị can Q ra thành vụ án độc lập. Sau khi hết thời hạn điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can, chờ khi nào bắt giữ được bị can theo Quyết định truy nã Cơ quan điều tra sẽ phục hồi điều tra và xử lý sau đối với Vàng A Q.

Đối với ba người đàn ông (trong đó có một người đàn ông dân tộc Mông và hai người đàn ông dân tộc Kinh) đến mua ma túy, theo bị cáo Vàng A H khai nhận trực tiếp gặp mặt và đặt vấn đề mua ma túy của H. Quá trình gặp gỡ trao đổi chỉ có một mình bị cáo H và ba người này biết, bản thân bị cáo không biết tên và địa chỉ của ba người đàn ông đó ở đâu, cũng như không biết số thuê bao điện thoại của họ, ngoài lời khai của bị cáo H ra không có tài liệu chứng cứ nào khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 35 tuổi, bị cáo Vàng A H khai nhận là người đưa ma túy cho bị cáo ở khu vực đường biên giới thuộc địa phận xã Chung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo không biết tên và địa chỉ của người phụ nữ đó ở đâu, hơn nữa bị can Qhiện tại đang bị truy nã chưa bị bắt giữ, chờ khi nào bắt giữ được Vàng A Q (Q) sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 843,44 gam Methamphetamine và 952,71 gam Heorine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định là chất ma túy do Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ. 01 túi vải thổ cẩm màu đen, xét thấy đây là vật bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng. Cùng các mảnh nilon chứa chất cục bột màu trắng ban đầu, các mảnh nilon chứa tinh thể màu trắng, vỏ gói niêm phong ban đầu, 03 túi nilon niêm phong màu trắng, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, thu giữ của bị cáo Vàng A H và Vàng A S, điện thoại dùng để liên lạc trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (trong

đó tạm giữ của Vàng A H 700.000 đồng và tạm giữ của Vàng A S 1.700.000 đồng) và 02 chiếc điện thoại, giấy tờ tùy thân của các bị cáo không liên quan đến vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 36K1-064.02 màu đỏ đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy mang tên Vàng A H. Xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng của Vàng A H và chị Mùa Thị M, việc Vàng A H sử dụng chiếc xe đi mua bán ma túy, chị Mùa Thị M không biết và không tham gia cùng. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trả lại chiếc xe máy cho chị Mùa Thị M.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại WEVERSX biển kiểm soát 36B7-887.40 màu đỏ đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 538957 mang tên Vàng A S. Quá trình điều tra có căn cứ xác định đó là tài sản chung của bị cáo và chị Mùa Thị D do bị cáo đứng tên đăng ký chủ sở hữu, chị Mùa Thị D khai chiếc xe máy nêu trên là tài sản chung của gia đình, do hai vợ chồng lao động sản xuất tích góp tiền mà mua được, việc Vàng A S sử dụng chiếc xe máy nêu trên để thực hiện hành vi phạm tội thì chị D không biết, không tham gia, xét thấy cần tuyên trả lại chiếc xe cho gia đình bị cáo.

[9] Về án phí: Tại phiên tòa xét thấy các bị cáo Vàng A H, Vàng A S thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số, sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Vàng A H, Vàng A S.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vàng A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vàng A H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Vàng A H để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng A H được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vàng A S tù chung thân.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng A S được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử lý vật chứng vụ án theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp vật chứng được bọc bằng giấy trắng còn nguyên niêm phong, một mặt hộp có ghi vật chứng lưu kho vụ: “Vàng A H và Vàng A S - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 16.12.2020, tại bản Thấm Tôn, xã Tân Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Gồm có: Các mảnh nilon chứa chất cục bột màu trắng ban đầu + các mảnh nilon chứa tinh thể màu trắng + vỏ giấy niêm phong ban đầu + 03 túi nilon niêm phong màu trắng có chứa 03 mẫu ký hiệu từ S1 đến S3 có tổng khối lượng: 952,71 gam + túi nilon màu trắng ban đầu chứa mẫu ký hiệu S4 có tổng khối lượng 843,44 gam (*Kết luận giám định số 744 ngày 12.4.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2, H3 đều là ma túy; loại Heroine, mẫu gửi giám định ký hiệu H4 là ma túy; loại Methamphetamine*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La – giấy niêm phong số 051073, 051074, 051075 và 06 dấu tròn đỏ của Đoàn biên phòng Chiềng Sơn, Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Phạm Kiên Trung, Lò Thị Hồng Thắm, Mùi Văn Bền, Hoàng Văn Triều, Nguyễn Mạnh Cường, điểm chỉ ngón trỏ phải của Vàng A Hạng, điểm chỉ ngón trỏ phải của Vàng A Sờ.

+ 01 (một) túi vải thổ cẩm màu đen, có quai đeo, đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A H.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA số seri 35775106482646, bên trong lắp 01 sim Viettel số 0363597840 đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A S.

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh đen, IMEI 1: 35319111896784, IMEI 2: 35319116886789, bên trong lắp 01 thẻ sim số 0337279960, đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A H.

- Trả lại cho bị cáo Vàng A H:

+ 01 (một) giấy phép lái xe số 150184005644, mang tên Vàng A H.

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đen, số IMEI 1: 866182046630991, số IMEI 2: 866182046630983, bên trong lắp 02 thẻ sim, sim số 1: 0329535021, sim số 2: 0867571864, đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A H.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) (đã được niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Vàng A S:
    - + 01 (một) giấy phép lái xe số 140167006964, mang tên Vàng A S.
    - + 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu REAMI vỏ màu xanh đen, số seri 1868066043912031, số seri 2: 8680660439122023, bên trong lắp 02 thẻ sim, sim số 1: 0399310291, sim số 2: 0367643887, đã qua sử dụng, thu giữ của Vàng A S
    - + Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) (đã được niêm phong).
  - Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị M:
    - + 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại WEVERSX, biển kiểm soát 36K1 - 064.02, số máy: JA38E0238175, số khung SKRLHJA3824RY115625, màu đỏ đen, xe đã qua sử dụng.
    - + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003765, mang tên Vàng A H, biển kiểm soát 36K1-064.02.
  - Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Mùa Thị D:
    - + 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA loại WEVERSX, biển kiểm soát 36B7-887.40, màu đỏ đen, đã qua sử dụng.
    - + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 538957, mang tên Vàng A S, biển kiểm soát 36B7-887.40.
4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Vàng A H và Vàng A S.
5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/9/2021).
- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nếu bị cáo Vàng A H không kháng cáo, Bản án không bị kháng nghị, bị cáo Vàng A H có quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Mùa Thị M, chị Mùa Thị D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt Bản án theo thủ tục hợp lệ về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Tuấn Long**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cầm Văn Thanh**

**Đỗ Tuấn Long**